

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 11/4/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Anh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Trung Kiên;

Bà Phạm Thị Dung;

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Dân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy Q- sinh ngày 28/9/2000 tại B;

Nơi cư trú: Tổ 2B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy T - sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: Tổ 2B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2018, tạm giam từ ngày 23/12/2018 . Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Đỗ Ngọc T – sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản C, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13giờ 30 phút ngày 19/12/2018, bị cáo Nguyễn Huy Q đi xe khách từ nhà đi lên thành phố Lào Cai để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ đi đến khu vực đầu cầu Cốc Lếu bị cáo xuống xe vào quán nước ngồi thì nhìn thấy người đàn ông không biết tên, địa chỉ trước đây từng bán ma túy cho bị cáo, Q liền đi lại gần và bảo người đàn ông và nói “để em 300.000 đồng”, người đàn ông trả lời “ừ”. Bị cáo đưa 300.000 đồng cho người đàn ông, sau khi nhận tiền người đàn ông đó lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng đưa cho bị cáo. Bị cáo cầm gói ma túy cất vào túi áo bên phải rồi đi bộ ra đầu cầu

Cốc Lếu để bắt xe về nhà, nhưng do không bắt được ô tô khách nên bị cáo gọi cho Nguyễn Xuân H (sinh năm 2000, trú tại tổ 3c, thị trấn P, huyện B) lên Lào Cai đón bị cáo về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H đi xe mô tô Honda Future màu xanh BKS 24K3-2359 (xe Hiệp mượn của ông Nguyễn Huy T, tổ 2B thị trấn P, huyện B) lên Lào Cai đón bị cáo, trên đường đi về đến khu vực bản C, xã Y, huyện B thì gặp lực lượng Công an huyện Bảo Yên dừng xe kiểm tra. Bị cáo Quân tự giác giao nộp 01 gói ma túy và 01 điện thoại Iphone màu trắng.

Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy Q còn khai nhận trước đó bị cáo cũng có mua của người đàn ông trên 01 gói ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng bị cáo không nhớ là mua bao nhiêu tiền và vào thời gian nào.

Tại kết luận giám định số 30/GĐMT ngày 21/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 gói nhỏ nilon bên trong có chứa các tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Huy Q có khối lượng là 0,15 gam là loại chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Huy Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 – BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Mathamphetamine sau khi trích 0,04 gam tiến hành giám định và không hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy Q: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Ngày 19/12/2018 bị cáo lên Lào Cai và có hành vi mua của một người đàn ông không biết tên tuổi 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng. Theo kết luận giám định số 30 ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai,

số ma túy thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,15 gam là loại chất ma túy Methamphetamine.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Huy Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Yên. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, phòng ngừa những hành vi tương tự.

Đối với lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc trước thời gian 19/12/2018 bị cáo có mua của người đàn ông nói trên được 01 gói ma túy để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên bản thân bị cáo cũng không nhớ rõ mua bao nhiêu tiền và mua vào thời gian nào, ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào để chứng minh do vậy Hội đồng xét xử không xem xét đối với hành vi này của bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải phạt bổ sung, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,15 gam Methamphetamine sau khi trích mẫu giám định, còn lại 0,11 gam Methamphetamine đã được tái niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, 01 xe mô tô Honda Future màu xanh BKS 24K3-2359 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Đối với anh Nguyễn Xuân Hiệp: Quá trình điều tra làm rõ Hiệp không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy, Hiệp chỉ lên Lào Cai để đón bị cáo, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 20/12/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự .

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được cho vào bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Huy Q có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 19 tháng 12 năm 2018 tại Bản Chom, xã Yên Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai” .

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huy Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Thị Anh**

